

Phụ lục 3.10

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CHUYỂN VỀ CẤP TỈNH, CẤP XÃ)

Đơn vị bàn giao: UBND huyện Sơn Hà (trước sắp xếp)

(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Đanh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú	
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:				
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
	TỔNG SỐ				-			598,064	98,450	519,068	38,299	38,299	322,877	150,007	76,044	96,826	169,697	111,546	26,999	31,152	72,332	38,218	8,000	26,114		
A	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYỂN VỀ TỈNH				-			579,852	98,450	505,103	36,299	36,299	235,958	128,898	57,452	49,608	158,995	106,628	26,999	25,368	51,546	22,026	8,000	21,520		
A1	Dự án được bố trí quyết toán từ năm 2021-2024							6,970	-	6,970	6,511	6,511	250	250	-	-	250	250	-	-	-	-	-	-	-	
1	Tượng đài chiến thắng Di Lăng, huyện Sơn Hà	Phòng Văn hóa và TT huyện Sơn Hà		C	Thị trấn Di Lăng	405/QĐ-UBND ngày 29/3/2016		5,833		5,833	5,427	5,427	226	226			226	226								
2	Nhà văn hóa thiếu nhi huyện Sơn Hà; hạng mục sửa chữa nhà văn hóa, tường rào công ngõ	Phòng Văn hóa và TT huyện Sơn Hà		C	Thị trấn Di Lăng	2627/QĐ-UBND ngày 24/10/2014		540		540	495	495	19	19			19	19								
3	Nhà văn hóa tổ dân phố Lăng Dầu	UBND Thị trấn Di Lăng		C	Thị trấn Di Lăng	3167/QĐ-UBND ngày 30/10/2017		597		597	590	590	6	6			6	6								
A2	Dự án chuyển về các Sở, ban, ngành tỉnh							572,882	98,450	498,133	29,788	29,788	235,707	128,647	57,452	49,608	158,745	106,378	26,999	25,368	51,546	22,026	8,000	21,520		
I	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh							554,844	98,450	480,095	28,157	28,157	219,984	127,127	45,149	47,708	154,133	104,858	24,907	24,368	47,521	22,026	4,875	20,620		
-	Dự án chuyển từ giai đoạn 2016-2020 sang							53,194	-	53,194	28,157	28,157	23,341	22,310	1,031	-	22,310	22,310	-	-	-	-	-	-	-	
1	Nâng cấp, mở rộng Trụ sở làm việc xã Sơn Linh	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Linh	2020-2021	2292/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5,000		5,000	1,866	1,866	3,100	3,100			3,100	3,100			-					
2	Trụ sở Trung tâm truyền thông - văn hóa - thể thao	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2020-2021	2293/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5,000		5,000	1,800	1,800	3,166	3,166			3,166	3,166								
3	Trường THCS Sơn Hà (nhà thư viện thiết bị+phòng bộ môn)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Hà	2020-2021	2291/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2,500		2,500	1,200	1,200	805	805			805	805								
4	Trung tâm Bảo tồn văn hóa H're, hạng mục: Đèn bù, nhà truyền thống	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2020-2021	2294/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	12,500		12,500	500	500	11,203	11,128	75		11,128	11,128								
5	Thao trường huấn luyện và căn cứ chiến đấu mô phỏng	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2020-2021	2315/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3,200		3,200	800	800	2,335	2,335			2,335	2,335			-					
6	Đường Bình- đi cầu Tà Man	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2019-2022	139/QĐ-UBND ngày 14/2/2020	10,000		10,000	8,152	8,152	1,814	1,586	228		1,586	1,586								

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tặng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tặng thu, TKC...)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
7	Đường cầu Tả Mạn I - Ngã ba di Trà Trung	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2018-2022	2357/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	14,994		14,994	13,840	13,840	917	190	727		190	190							
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							288,892	63,450	214,143	-	-	193,166	102,340	43,118	47,708	129,346	80,071	24,907	24,368	47,521	22,026	4,875	20,620	
8	Nâng cấp, mở rộng Trụ sở làm việc xã Sơn Giang	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Giang	2021-2022	2050a/QĐ-UBND, 25/12/2020	5,000		5,000			5,000	3,859	1,141		4,936	3,859	1,077		-				
9	Trường TH Sơn Hạ số I	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Hạ	2021-2022	07/NQ-HĐND ngày 22/7/2020	6,000		6,000			5,949	4,663	268	1,018	5,949	4,663	268	1,018	-				
10	Trung tâm bảo tồn văn hóa H're; hạng mục: Đền bù + cây xanh cảnh quan (giai đoạn I)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2021-2022	2049a/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	2,000		2,000			2,000	2,000			2,000	2,000			-				
11	Thi công khẩn cấp chống sạt lở tại núi Van Cà Vài TDP Lăng Dầu, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Di Lăng	2021-2022	741/QĐ-UBND ngày 18/6/2021; 5829/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	3,000		3,000			2,953	2,953			2,900	2,900			53.266	53.266			
12	Thực hiện đầu tư khẩn cấp Cầu Mỏ Níc, xã Sơn Kỳ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Kỳ	2021-2022	3668/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	7,000		7,000			6,724	3,168	1,376	2,180	3,168	3,168			-				
13	Đường ĐH 72 (Sơn Nham – Sơn Kỳ)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Sơn Nham - Sơn Kỳ	2022-2025	5692/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	50,000		50,000			46,098	25,633	12,224	8,241	36,855	22,390	12,224	2,241	9,000.000	3,000.000		6,000.000	
14	Đường Hà Thành – Sơn Giang – Hải Giá (nối tiếp)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Sơn Giang - Sơn Trung	2022-2025	5693/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	50,000		50,000			41,216	26,216	12,432	2,568	33,806	23,216	9,223	1,368	4,200.000	3,000.000		1,200.000	
15	Đường Lăng Vách - Lăng Nưa và đường giao thông nông thôn xã Sơn Thượng.	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Thượng	2023-2025	721/QĐ-UBND ngày 29/5/2023	12,600		12,600			9,914	9,914			9,914	9,914			-				
16	Trường TH&THCS Sơn Bao	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông	C	Xã Sơn Bao	2025	228/QĐ-UBND ngày 10/3/2025	5,800		5,800			5,800	2,800	3,000		-				2,800.000	2,800			
17	Gia cố mái taluy Trụ sở Huyện ủy	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2022-2025	5695/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	1,130		1,130			1,120	1,120			1,120	1,120			-				

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
18	Nâng cấp, mở rộng nghĩa trang thị trấn Di Lăng (giai đoạn 2)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2022-2025	5697/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	10,000		10,000			10,000	3,500	3,730	2,770	7,715	3,500	2,115	2,100	2,285.327		1,615.327	670.000	
19	Trường Mầm non Sơn Ca, hạng mục: Xây dựng 04 phòng học 2 tầng, bếp ăn	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Linh	2022-2023	1017/QĐ-UBND ngày 30/5/2022	6,250		6,250			6,241	3,399		2,842	6,182	3,340		2,842	58.749	58.749			
20	Trường Mầm non Sơn Ca (hạng mục: Xây mới tường rào, cổng ngõ và sửa chữa nhà vệ sinh)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Linh	2023-2024	2721/QĐ-UBND ngày 02/11/2023	1,200		1,200			1,200	900		300	300			300	900.000	900.000			
21	Nâng cấp sửa chữa Trường Tiểu học Sơn Cao	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Cao	2025	162/QĐ-UBND ngày 28/2/2025	1,200		1,200			1,200	1,200		-					1,200.000	1,200.000			
22	Cầu Sóng Tang (Sơn Bao)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Bao	2022-2025	4633/QĐ-UBND ngày 1/12/2021	30,000	20,000	10,000			10,000	566	1,229	8,205	-				8,771.152	566.152		8,205	
23	Sửa chữa, nâng cấp kênh đập Bà Lầu, xã Sơn Nham	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Sơn Nham	2022	1020/QĐ-UBND ngày 30/5/2022	600		600			588	57		531	531			531	57.137	57.137			
24	Nâng cấp, sửa chữa kênh mương đập Xã Ấy, xã Sơn Cao	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Sơn Cao	2023	3614/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	1,150		1,150			1,060	710		350	350			350	710.088	710.088			
25	Khắc phục khẩn cấp cầu Tà Man II	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C		2020-2021	2948/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	16,211		2,368			2,368	183		2,185	1,833			1,833	183.390	183.390			
26	Sửa chữa, nâng cấp cầu treo xã Sơn Thủy	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	xã Sơn Thủy		1240a/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	900		40			40	1.376		39	-				1.376	1.376			
27	Khắc phục đảm bảo giao thông tuyến đường từ thôn Mỏ O đi Gò Đa, xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Ba	2023	2681/QĐ-UBND ngày 20/10/2023	1,200		1,200			917	228		689	689			689	227.681	227.681			
28	Cải tạo, di dời đường dây điện 22KV (khoảng cột 477T2.SHA 64/2 đến 477T2.SHA 64/3), TDP Cà Đáo, thị trấn Di Lăng	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2023-2024	2720/QĐ-UBND ngày 02/11/2023	550		550			539	39		500	500			500	39.419	39.419			

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
29	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐH74 (Di Lăng - Sơn Trung)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	TT Di Lăng		358/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	1,200		1,200			1,104	104		1,000	1,000			1,000	103.736	103.736			
30	Đường điện chiếu sáng từ Quốc lộ 24B đến xóm nhà Ông Đen, thuộc TDP Lăng Bỏ, thị trấn Di Lăng	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2024-2025	943/QĐ-UBND ngày 21/6/2024	500		500			474	74		400	400			400	73.798	73.798			
31	Đường BTXM từ QL 24B nhà ông Ngõ đến ngã 3 đường Hóc Cầm (nối tiếp)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Thủy	2025	3285/QĐ-UBND ngày 28/12/2024	1,150		1,150			1,150	1,125	25		-				1,125.264	1,125.264			
32	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐH77 đi Lăng Múng; Lý trình: Km0+956,15 - Km1+248,65 và Km1+681,00 - Km1+918,50	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Bao	2025	3281/QĐ-UBND ngày 28/12/2024	1,150	1,150	1,150			1,150	1,103	47		-				1,102.562	1,102.562			
33	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐH 74 (Di Lăng - Sơn Trung); Lý trình: Km0+147,05 - Km0+322,45 và Km0+514,60 và Km0+674,88	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Thành	2025	3294/QĐ-UBND ngày 28/12/2024	1,150	1,150	1,150			1,150	1,137	13		-				1,137.444	1,137.444			
34	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường UBND xã - Kara, xã Sơn Thành	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Trung	2025	3291/QĐ-UBND ngày 28/12/2024	1,150	1,150	1,150			1,150	1,133	17		-				1,133.267	1,133.267			
35	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐH72; Lý trình: Km6+850,00 - Km7+110,00	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Nham	2025	3293/QĐ-UBND ngày 28/12/2024	1,150		1,150			1,150	1,134	16		-				1,133.980	1,133.980			
36	Đường ĐH77 (Di Lăng-Sơn Bao)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng - Sơn Bao	2022-2025	4695/QĐ-UBND ngày 1/12/2021	50,000	40,000	10,000			10,000	2,400	7,600		-				5,659.821	2,400.000	3,259.821		
37	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt Xã Ấy, Sơn Cao	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Sơn Cao	2022	1021/QĐ-UBND ngày 30/5/2022	600		600			600	69		531	531			531	68.637	68.637			
38	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Hội trường Huyện ủy	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2024-2025	1859/QĐ-UBND ngày 10/10/2024	5,000		5,000			3,271			3,271	1,050			1,050	2,221.462			2,221	
39	Xây dựng, cải tạo cảnh quan Đồi Ní, thị trấn Di Lăng	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2023-2025	738/QĐ-UBND ngày 14/6/2023	3,800		3,800			3,638			3,638	2,515			2,515	1,123.155			1,123	
40	Nâng cấp sân, nền, tường rào cổng ngõ Trường tiểu học thị trấn Di Lăng số 1; địa điểm xây dựng: thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà	Phòng GD&ĐT huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	TT Di Lăng	Tháng 04/2025 đến tháng 05/2025	Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 31/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà	1,200		1,200			1,200			1,200	-				1,200.000			1,200	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
41	Thao trường huấn luyện và căn cứ chiến đấu mô phỏng; hạng mục: Hầm mô phỏng	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	TT Di Lăng	2023-2025	467/QĐ-UBND ngày 13/4/2023	2,200		2,200			2,184	184		2,000	2,000			2,000	184.000	184.000			
42	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Lăng Trắng, xã Sơn Kỳ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Kỳ	2016	422/QĐ-UBND ngày 30/3/2016	1,300		1,254			1,254	154		1,100	1,100			1,100	153.867	153.867			
43	Đập dâng Xã Ấy	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C		2008-2009	2016/QĐ-UBND ngày 4/9/2008	3,151		3,151			362	362			-				362.294	362.294			
44	Sửa chữa, nâng cấp vỉa hè, cây xanh đường Nguyễn Công Phương, thị trấn Di Lăng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	TT Di Lăng	2025-2026	378/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	1,200		1,200			1,200	125		1,075	1,000			1,000	124.881	124.881			
45	Nâng cấp, sửa chữa vỉa hè, cây xanh Khu dân cư Cà Tu, thị trấn Di Lăng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	TT Di Lăng	2024	952/QĐ-UBND ngày 25/6/2024	1,200	Thị trấn Di Lăng	1,200			1,200	125		1,075	1,000			1,000	125.229	125.229			
-	Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch							3,758	-	3,758	-	-	3,477	2,477	1,000	-	2,477	2,477	-	-	-	-	-	-	-
46	Quy hoạch chung đô thị mới Sơn Hà	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình	C	Xã Sơn Hà	2023-2025	619/QĐ-UBND ngày 06/7/2023	3,758		3,758			3,477	2,477	1,000		2,477	2,477							
-	Dự án thực hiện CBĐT (chưa bố trí vốn thực hiện)							209,000	35,000	209,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
47	Đường Huyện đội – Nước Bung	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2022-2024	38/NQ-HĐND ngày 31/8/2021	119,000		119,000			-				-								
48	Nâng cấp, mở rộng Trụ sở làm việc xã Sơn Hạ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Hạ	2023-2025	46/NQ-HĐND ngày 31/8/2021	10,000		10,000			-				-								
49	Khu liên hợp Văn hóa – Thể thao – Du lịch Sơn Bao (giai đoạn 1)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Bao	2023-2025		10,000		10,000			-				-								
50	Nâng cấp, sửa chữa Đường Thạch Nham - Hà Bắc (giai đoạn 1)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Hạ	2023-2025	71/NQ-HĐND ngày 31/8/2021	35,000	35,000	35,000			-				-								
51	Đầu tư nâng cấp đường Sơn Hạ - Cà Tu - Xóm Đèo	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh	C	Xã Sơn Hạ	2023-2025		35,000		35,000			-				-								
II	Sở Nông nghiệp và Môi trường							2,538	-	2,538	-	-	2,520	1,520	-	1,000	2,520	1,520	-	1,000	-	-	-	-	-

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
-	Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch							2,538	-	2,538	-	-	2,520	1,520	-	1,000	2,520	1,520	-	1,000	-	-	-	-	-
1	Quy hoạch sử dụng đất, giai đoạn 2021 - 2030	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sơn Hà	Sở Nông nghiệp và Môi trường	C	Toàn huyện	2021	2066/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	2,538		2,538			2,520	1,520		1,000	2,520	1,520		1,000					
III	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh							15,500	-	15,500	1,631	1,631	13,203	-	12,303	900	2,092	-	2,092	-	4,025	-	3,125	900	
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							9,000	-	9,000	1,631	1,631	7,203	-	6,303	900	2,092	-	2,092	-	4,024.852	-	3,124.852	900.000	
2	Xây dựng HTKT Khu đất tại vị trí DC3, DC4 thuộc đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư Cà Tu (giai đoạn 1)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2018-2023	3366/QĐ-UBND ngày 20/10/2016	4,500		4,500	1,631	1,631	2,703		1,803	900	166		166		1,693.000		793.000	900.000	
3	Khu dân cư Gò Dẹp	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2021-2025	2084/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	4,500		4,500			4,500		4,500		1,926		1,926		2,331.852		2,331.852		
-	Dự án thực hiện CBDT (chưa bố trí vốn thực hiện)							6,500	-	6,500	-	-	6,000	-	6,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Khu dân cư Cà Tu, hạng mục: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật DC19, CX7	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Sơn Hà	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	C	Thị trấn Di Lăng	2022-2024	Số 36/NQ-HĐND ngày 31/8/2021	6,500		6,500			6,000		6,000		-		-	-	-				
B	DỰ ÁN DO CẤP XÃ (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYỂN VỀ CẤP XÃ (MỚI)							18,212	-	13,965	2,000	2,000	11,957	1,174	405	10,378	6,284	500	-	5,784	5,268	674	-	4,594	HTMT
I	UBND xã Sơn Hà							634	-	458	-	-	458	453	5	-	-	-	-	-	452.888	452.888	-	-	
-	Bổ trí trả nợ quyết toán							184	-	8.0	-	-	8.0	2.9	5.1	-	-	-	-	-	2.888	2.888	-	-	
1	Sửa chữa nhà văn hóa thôn Tà Pa, xã Sơn Thượng	UBND xã Sơn Thượng	UBND xã Sơn Hà	C	xã Sơn Thượng	2023	215/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	184		8.0			8.0	2.9	5.1		-		-	-	2.888	2.888			
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							450	-	450	-	-	450	450	-	-	-	-	-	-	450.000	450.000	-	-	
2	Sửa chữa, nâng cấp Hội trường UBND Thị trấn Di Lăng	UBND Thị trấn Di Lăng	UBND xã Sơn Hà	C	Thị trấn Di Lăng	2024-2025	Nghị Quyết 77/NQ-HĐND ngày 19/12/2024	450		450			450	450			-	-	-	-	450.000	450.000			
II	UBND xã Sơn Hạ							3,091	-	400	-	-	400	-	400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Bổ trí trả nợ quyết toán							3,091	-	400	-	-	400	-	400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Đường GTNT thực hiện CT MTQG XD NTM xã Sơn Hạ năm 2019	UBND xã Sơn Hạ	UBND xã Sơn Hạ	C	Xã Sơn Hạ			3,091		400			400		400		-				-				
III	UBND xã Sơn Kỳ							8,000	-	7,500	2,000	2,000	5,492	698	-	4,794	700	500	-	200	4,791.891	197.767	-	4,594.124	
-	Dự án chuyển từ giai đoạn 2016-2020 sang							7,000	-	6,500	2,000	2,000	4,500	500	-	4,000	500	500	-	-	4,000.000	-	-	4,000.000	
1	Trụ sở làm việc UBND xã Sơn Kỳ	UBND xã Sơn Kỳ	UBND xã Sơn Kỳ	C	xã Sơn Kỳ	2019-2020	243a/QĐ-UBND ngày 21/10/2018	7,000		6,500	2,000	2,000	4,500	500		4,000	500	500		-	4,000.000			4,000.000	
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							1,000	-	1,000	-	-	992	198	-	794	200	-	-	200	791.891	197.767	-	594.124	
2	Tường rào, cổng ngõ, nhà vệ sinh và BTXM đường vào nhà SHCD	UBND xã Sơn Kỳ	UBND xã Sơn Kỳ	C	xã Sơn Kỳ	2018-2019	2431a/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	400		400			398	198		200	200			200	197.767	197.767			
3	Nâng cấp hệ thống kênh đập thôn Mỏ Níc (đập Bờ Rách)	UBND xã Sơn Kỳ	UBND xã Sơn Kỳ	C	xã Sơn Kỳ	2024	310/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	600		600			594			594	-				594.124			594.124	
IV	UBND xã Sơn Linh							920	-	40	-	-	40	23	-	17	17	-	-	17	23.072	23.072	-	-	
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							920	-	40	-	-	40	23	-	17	17	-	-	17	23.072	23.072	-	-	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021-2024				Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó		Tổng số (các nguồn vốn)	Trong	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
									Ngân sách tỉnh (NST)	Ngân sách huyện (*)				Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)		Vốn tính phân cấp	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
1	Nâng cấp sửa chữa chợ Sơn Giang	UBND xã Sơn Giang	UBND xã Sơn Linh	C	xã Sơn Giang		294/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	920		40			40	23		17	17			17	23.072	23.072			
V	UBND xã Sơn Thủy							5,567	-	5,567	-	-	5,567	-	-	5,567	5,567	-	-	5,567	-	-	-	-	-
-	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							5,567	-	5,567	-	-	5,567	-	-	5,567	5,567	-	-	5,567	-	-	-	-	-
1	Dự án: Nâng cấp, mở rộng trụ sở làm việc xã Sơn Trung	UBND xã Sơn Trung	UBND xã Sơn Thủy	C	xã Sơn Trung	2021-2022	609/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	5,567		5,567			5,567			5,567	5,567			5,567	-				
C	Đổi ứng trả nợ các dự án thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới đã quyết toán hoàn thành												19,936	19,936			4,418	4,418			15,518	15,518			Giao chi tiết tại Quyết định riêng của các CTMTQG
D	Vốn chưa phân bổ												55,026		18,187	36,839	-				-				

Ghi chú:
 (*): Chuẩn xác sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quyết định đầu tư dự án.
 (**): Giao UBND tỉnh rà soát, giao chủ đầu tư theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.